

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 28 /2006/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 6 năm 2006

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Ban hành Quy định Về quản lý và điều hành ngân sách nhà nước**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;  
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 27 tháng 12 năm 2002;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 3 tháng 12 năm 2004,  
Căn cứ Nghị quyết số 21/2005/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2005 của HĐND tỉnh ;  
Xét đề nghị của Sở Tài chính, Sau khi có ý kiến thống nhất với các ngành liên quan,

**QUYẾT ĐỊNH :**

**Điều 1.** Ban hành Quy định Về quản lý và điều hành ngân sách nhà nước .

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký; Các quy định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục trưởng Cục Thuế, Cục trưởng Cục Hải quan, Giám đốc Kho bạc nhà nước, Giám đốc các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận :**

- Như Điều 2
- T.Tr Tỉnh ủy
- T.Tr HĐND tỉnh
- Đ/C Chủ tịch, các PCT
- Chánh, Phó VP/UB
- Các Tổ CV
- Lưu : VT -TM



**Lê Văn Chất**

# QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

( Kèm theo quyết định số 28 /2006/ QĐ/UBND  
ngày 19 tháng 6 năm 2006 của UBND tỉnh )

Trên cơ sở các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định của Chính phủ, Quyết định và Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính về thực hiện Luật Ngân sách nhà nước; Nghị quyết của HĐND tỉnh , Quyết định của UBND tỉnh Về nhiệm vụ thu - chi ngân sách nhà nước hàng năm; Để cụ thể hoá một bước trong điều hành và quản lý và điều hành ngân sách, UBND tỉnh quy định một số nội dung cụ thể như sau:

## A. VỀ THU NGÂN SÁCH.

### I. LẬP DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH .

#### 1. Đối với các khoản thu thuế nội địa, phí, lệ phí:

Cục Thuế chủ trì phối hợp với Sở Tài chính , UBND các huyện , thị xã và các cơ quan có liên quan trên cơ sở chỉ tiêu giao của Bộ Tài chính, kết quả thực hiện dự toán thu ngân sách năm báo cáo và tình hình phát triển kinh tế xã hội năm kế hoạch và các năm tiếp theo để tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh về chỉ tiêu giao dự toán thu thuế , phí , lệ phí, mức giao dự toán thu cho các huyện, thị xã đảm bảo cơ sở vững chắc và tính khả thi của dự toán.

2. Đối với Thu thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu , Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu, Thuế tiêu thụ đặc biệt hàng nhập khẩu và các khoản thu liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu.

Cục Hải quan chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan trên cơ sở số giao của Bộ Tài chính , kết quả thực hiện của năm báo cáo và dự báo về hoạt động xuất nhập khẩu trong kế hoạch để tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh về dự toán thu các khoản liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu.

#### 3. Đối với thu khác ngân sách và thu cố định tại xã

Sở Tài chính chủ trì thống nhất với Cục Thuế tỉnh, UBND các huyện , thị xã để tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh về mức giao các nội dung này .

#### 4 . Đối với các khoản thu tại các đơn vị

Các đơn vị sử dụng ngân sách, các đơn vị được hỗ trợ ngân sách có trách nhiệm lập dự toán về các khoản thu tại đơn vị mình theo đúng quy định của pháp luật gửi cơ quan cấp trên trực tiếp . Đơn vị dự toán cấp I có trách nhiệm tổng hợp số thu tại các đơn vị trực thuộc gửi cơ quan tài chính cùng cấp .

Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp dự toán thu ngân sách nhà nước theo các nội dung quy định trên đây để báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh trong tổng dự toán thu - chi ngân sách hàng năm .

## II. CHẤP HÀNH DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH

### 1. Thực hiện dự toán thu ngân sách

Cục thuế , Cục Hải quan , Sở Tài chính , UBND các huyện , thị xã theo chức năng nhiệm vụ , có trách nhiệm đôn đốc , kiểm tra , giám sát việc thực hiện

dự toán thu ngân sách trên các lĩnh vực đảm bảo đúng các quy định của pháp luật, đảm bảo hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu giao, tham mưu các giải pháp khai thác nguồn thu, chống thất thu, tạo môi trường lành mạnh để thúc đẩy kinh tế phát triển .

## **2. Điều chỉnh dự toán**

Trong quá trình thực hiện dự toán thu ngân sách, nếu có khả năng số thu tăng cao so dự toán giao đầu năm, Cục Thuế chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Cục Hải quan, UBND các huyện, thị xã chủ động tham mưu cho UBND tỉnh về phương án điều chỉnh dự toán thu ngân sách sát đúng với tình hình thực tế để báo cáo và trình HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

## **B. CHI NGÂN SÁCH**

### **I. VỐN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN TẬP TRUNG**

#### **1. Bố trí vốn.**

Việc bố trí vốn đầu tư XDCB phải dựa trên cơ sở định hướng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm , 10 năm của tỉnh . đồng thời phải dựa trên khả năng ngân sách, có nguồn mới bố trí công trình, dự án phù hợp với quy chế quản lý vốn đầu tư và xây dựng.

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, Ngành liên quan căn cứ định hướng phát triển và nguồn ngân sách dành cho đầu tư phát triển để bố trí các danh mục công trình với các điều kiện sau :

Đối với dự án quy hoạch : Nhiệm vụ quy hoạch phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt , phù hợp với danh mục kế hoạch lập quy hoạch được duyệt hàng năm, có dự toán chi phí công tác lập quy hoạch được duyệt .

Đối với công tác chuẩn bị đầu tư : Phải nằm trong quy hoạch phát triển ngành và lãnh thổ được duyệt , dự toán chi phí công tác chuẩn bị đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt .

Đối với các dự án thực hiện đầu tư : Quyết định đầu tư thời điểm tháng 10 năm trước năm kế hoạch , thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

#### **1. Vay và ứng trước nguồn vốn XDCB**

Trong quá trình điều hành ngân sách , nếu xét thấy cần thiết phải vay hoặc ứng trước nguồn vốn XDCB năm sau, UBND Tỉnh giao Sở Tài chính thống nhất với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho UBND tỉnh để báo cáo HĐND Tỉnh tại kỳ họp gần nhất về phương án vay và ứng trước. Phương án vay , ứng trước vốn XDCB phải đảm bảo đủ nguồn và phải có phương án hoàn trả .

#### **3. Thủ tục chuyển nguồn và thanh toán vốn**

Trên cơ sở các quyết định phân khai chi tiết của UBND tỉnh, căn cứ đề nghị của Kho bạc nhà nước, Sở Tài chính thực hiện việc chuyển nguồn vốn đầu tư qua Kho bạc nhà nước. Trong quá trình chuyển nguồn nếu khả năng ngân sách khó khăn thì phải căn cứ vào tính chất quan trọng và cấp thiết của các công trình, hạng mục công trình để ưu tiên việc chuyển nguồn . Kho bạc nhà nước thực hiện việc giải ngân theo đúng tiến độ và các quy định hiện hành về tạm ứng , thanh toán vốn đầu tư phát triển .

### 3. Về chế độ báo cáo, thanh quyết toán vốn đầu tư

Việc báo cáo, quyết toán vốn đầu tư thực hiện thống nhất theo quy định của Bộ Tài chính và Quyết định số 67/2005/QĐ-UBND ngày 8/6/2005 của UBND tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư XDCB bằng nguồn vốn ngân sách trên địa bàn nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và điều hành vốn đầu tư, cụ thể như sau:

Định kỳ hàng tháng, quý, năm, Kho bạc nhà nước báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư gửi cơ quan Tài chính cùng cấp theo quyết định số 1869/QĐ/BTC ngày 06/6/2005 của Bộ Tài chính Về việc ban hành quy chế thông tin báo cáo về vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn NSNN.

Kết thúc năm báo cáo, Kho bạc nhà nước quyết toán sử dụng vốn đầu tư theo mục lục NSNN gửi cơ quan Tài chính đồng cấp theo quy định quyết toán NSNN của luật Ngân sách, đồng thời KBNN xác nhận số thanh toán trong năm, luỹ kế số thanh toán từ khởi công đến hết niên độ NSNN cho từng dự án do chủ đầu tư lập.

## II. CHI THƯỜNG XUYÊN

### 1. Bố trí nguồn

Căn cứ tình hình thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách năm trước, soát xét các nhiệm vụ mới phát sinh của các ngành, các lĩnh vực và các định mức của cơ quan có thẩm quyền để tham mưu bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ về phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn, đồng thời đảm bảo cân đối ngân sách. Việc bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ này phải có căn cứ vững chắc, đảm bảo đúng quy trình xây dựng dự toán ngân sách nhà nước theo luật NSNN, chi tiết cho từng lĩnh vực, từng nội dung, nhiệm vụ cụ thể. UBND Tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì làm việc với các cơ quan liên quan để tham mưu bố trí kinh phí.

### 2. Công tác điều hành

Trên cơ sở Quyết định của UBND tỉnh về giao dự toán ngân sách, các cơ quan nhà nước, các đơn vị dự toán cấp I tiến hành phân bổ và giao dự toán chi ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc theo các nguyên tắc, nội dung quy định tại thông tư số 59/2003/TT- BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 60/2003/NĐ- CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành luật NSNN. Đơn vị dự toán cấp I phải lập phương án phân bổ ngân sách cho các đơn vị trực thuộc chi tiết đến loại chi và đầy đủ 4 nhóm, mục quy định và gửi cơ quan tài chính để thẩm tra ( trường hợp đơn vị dự toán cấp I cần phải điều chỉnh dự toán đã giao cho các đơn vị mà không làm thay đổi tổng mức dự toán UBND tỉnh giao thì phải có sự thống nhất của cơ quan tài chính đồng cấp).

Dự toán chi thường xuyên ( bao gồm cả chi sự nghiệp kinh tế) giao cho đơn vị sử dụng ngân sách phải phân bổ theo từng loại của mục lục ngân sách nhà nước và theo đủ các nhóm, mục quy định. Các khoản chi lương, có tính chất lương, chi thường xuyên phục vụ công tác chuyên môn được phân bổ cho các quý theo chế độ quy định; các khoản chi mua sắm, chi sửa chữa lớn, chi sự nghiệp kinh tế đơn vị sử dụng ngân sách phân bổ theo tiến độ thực hiện hàng quý.

Đối với các nhiệm vụ chỉ chưa phân bổ được trong quyết định giao dự toán đầu năm, các đơn vị sử dụng ngân sách căn cứ tình hình thực tế, báo cáo Sở Tài chính, trên cơ sở khả năng ngân sách Sở Tài chính tổng hợp, thống nhất với các Sở chuyên ngành tham mưu trình UBND Tỉnh quyết định.

Đối với kinh phí sửa chữa, mua sắm tài sản đã được HĐND tỉnh ghi chỉ tiêu vốn đầu năm, Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, xem xét nhu cầu, khả năng ngân sách để tiến hành thẩm định, cấp kinh phí thực hiện; Định kỳ hàng quý, Giám đốc Sở Tài chính phải tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về sử dụng khoản kinh phí này.

Đối với các đơn vị thực hiện chế độ tự chủ tài chính và đơn vị sự nghiệp có thu được phép thực hiện chế độ tự chủ tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ - CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 ( nay là Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006) của Chính phủ, dự toán giao cho đơn vị phải tách riêng phần kinh phí giao tự chủ tài chính và phần không tự chủ tài chính ( phần tự chủ tài chính giao chung vào nhóm mục 4, phần không tự chủ tài chính giao chi tiết 4 nhóm, mục).

### III. DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH

Dự phòng ngân sách được sử dụng cho các các nhiệm vụ sau:

1. Thực hiện các giải pháp khẩn cấp nhằm phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, hoả hoạn, tai nạn trên diện rộng.

2. Thực hiện các nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ cấp thiết, cấp bách, đột xuất khác phát sinh ngoài dự toán đã giao đầu năm cho các đơn vị.

3. Hỗ trợ ngân sách cấp dưới để xử lý các nhiệm vụ nói trên sau khi cấp dưới đã sử dụng ngân sách dự phòng của cấp mình mà vẫn chưa đáp ứng được.

Trên cơ sở nội dung về sử dụng nguồn dự phòng ngân sách và các nhiệm vụ phát sinh, Sở Tài chính xem xét, tham mưu trình UBND tỉnh quyết định trong phạm vi nguồn đã bố trí trong dự toán.

Đối với các nhiệm vụ được chỉ dự phòng ngân sách theo các nội dung trên và đã có chủ trương của Thường trực Tỉnh uỷ, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh ( Thông báo, công văn ... ) nhưng có mức kinh phí không quá 30 ( ba mươi ) triệu đồng, căn cứ khả năng ngân sách, Giám đốc Sở Tài chính xem xét, quyết định, nhưng tối đa một đơn vị một năm không quá 2 lần ( trừ trường hợp đặc biệt) và định kỳ hàng tháng, hàng quý phải báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh. Tổng kinh phí Giám đốc Sở giải quyết trong năm không vượt quá 10% ngân sách dự phòng.

Cơ quan Tài chính có trách nhiệm kiểm soát chi và tổng hợp tình hình sử dụng dự phòng ngân sách báo cáo UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh hàng quý và báo cáo HĐND tỉnh tại phiên họp gần nhất.

### IV. TĂNG THU NGÂN SÁCH

Trong quá trình điều hành ngân sách nếu có phát sinh tăng thu ngân sách ( phần ngân sách tỉnh hưởng ), Sở Tài chính chủ động tham mưu cho UBND Tỉnh về phương án sử dụng nguồn tăng thu để báo cáo Thường trực HĐND tỉnh và báo cáo HĐND tỉnh tại phiên họp gần nhất. Phương án sử dụng nguồn tăng thu phải ưu tiên cho đầu tư phát triển, xử lý các nhiệm vụ cấp bách, đột xuất về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn ( bao gồm cả phần thưởng vượt dự toán thu) mà dự phòng ngân sách không đáp ứng được. Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp tình hình sử

dung nguồn tăng thu theo định kỳ báo cáo UBND tỉnh để báo cáo Thường trực HĐND tỉnh và báo cáo HĐND tỉnh tại Kỳ họp gần nhất.

## V. VỐN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA VÀ BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU CỦA CHÍNH PHỦ.

### 1. Vốn XDCB :

Thực hiện việc cấp phát và thanh toán, quyết toán như vốn XDCB tập trung.

### 2. Vốn mang tính chất sự nghiệp :

Trên cơ sở quyết định cấp vốn của cơ quan có thẩm quyền, các đơn vị lập dự toán chi ( chi tiết theo loại, nhóm, mục) theo quy định gửi cơ quan tài chính thẩm tra, đồng gửi Kho bạc nhà nước nơi mở tài khoản giao dịch để thực hiện cấp phát và thanh toán, quyết toán như chi thường xuyên.

## VI. TRỢ CẤP CHO NGÂN SÁCH ( CẤP HUYỆN VÀ CẤP XÃ... )

### 1. Trợ cấp cân đối :

Trên cơ sở quyết định giao chỉ tiêu bổ sung cân đối ngân sách cấp huyện, thị xã và trợ cấp cân đối cho ngân sách cấp xã, Sở Tài chính thực hiện việc chuyển trợ cấp cho ngân sách cấp dưới theo quý, mỗi quý chia làm hai đợt : đợt 1 vào 15 ngày tháng đầu quý, đợt hai vào 15 ngày của tháng thứ hai trong quý. Việc chuyển trợ cấp cân đối phải thực hiện theo đúng quy định, không được để chậm làm ảnh hưởng đến việc thực hiện các nhiệm vụ chi của các cấp ngân sách.

### 2. Trợ cấp có mục tiêu :

Đối với các nhiệm vụ chi của ngân sách cấp tỉnh nhưng cấp huyện, cấp xã, phường thực hiện thì ngân sách tỉnh trợ cấp có mục tiêu cho ngân sách cấp dưới theo đúng nội dung công việc và tiến độ thực hiện.

Những nội dung không nêu tại văn bản này thực hiện theo đúng chế độ quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thi hành của Chính phủ, Bộ Tài chính ./.

TM-ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Lê Văn Chất